

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần: TRIẾT HỌC - SAU ĐẠI HỌC (PHILOSOPHY OF POSTGRADUATE EDUCATION)

- Mã số học phần: ML605
- Số tín chỉ học phần: 3 tín chỉ
- Số tiết học phần: 45 tiết lý thuyết và 90 tiết tự học.

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Triết học
- Khoa: Khoa Khoa học Chính trị

### 3. Điều kiện tiên quyết:

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Điều kiện song hành: Không

### 4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	- Kiến thức cơ bản có tính chất chuyên sâu về Triết học với những nội dung như: Khái luận về Triết học, Triết học Mác-Lênin, Mối quan hệ giữa triết học và các khoa học. - Thế giới quan và phương pháp luận khoa học làm cơ sở cho việc nghiên cứu khoa học chuyên ngành.	6.1a
4.2	Kỹ năng giải quyết những vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn trên cơ sở thế giới quan và phương pháp luận của Triết học.	6.2a
4.3	Kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp; kỹ năng tư duy phản biện và học tập suốt đời.	6.2b
4.4	Lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng; thái độ làm việc chuyên nghiệp, tự tin, trách nhiệm và có tính kỷ luật.	6.3

### 5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
CO1	Trang bị kiến thức cơ bản có tính chất chuyên sâu về Triết học và Triết học Mác-Lênin.	5,a	6.1.a
CO2	Hình thành thế giới quan và phương pháp luận khoa học làm cơ sở cho việc nghiên cứu kiến thức chuyên ngành.	5,a	6.1.a
	<b>Kỹ năng</b>		

<b>CĐR HP</b>	<b>Nội dung chuẩn đầu ra</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>CĐR CTĐT</b>
CO3	Hình thành kỹ năng giải quyết những vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn trên cơ sở thế giới quan và phương pháp luận của Triết học và Triết học Mác-Lênin.	5,b	6.2a
CO4	Hình thành kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và khả năng làm việc độc lập.	5.c	6.2.b
CO5	Rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện và học tập suốt đời.	5.c	6.2.b
	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CO6	Xây dựng lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng trên cơ sở thế giới quan và phương pháp luận của Triết học và Triết học Mác-Lênin.	5.d	6.3
CO7	Hình thành thái độ làm việc chuyên nghiệp, tự tin, trách nhiệm với công việc và có tính kỷ luật.	5.d	6.3

## 6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp các nội dung cơ bản của triết học phương Tây, triết học phương Đông (trong đó có tư tưởng triết học Việt Nam và tư tưởng triết học Hồ Chí Minh, ở mức giản lược nhất) và triết học Mác - Lênin; nội dung nâng cao về triết học Mác - Lênin trong giai đoạn hiện nay, vai trò thế giới quan và phương pháp luận của nó; quan hệ tương hỗ giữa triết học với các khoa học khác; làm rõ vai trò thế giới quan, phương pháp luận của triết học đối với phát triển khoa học và đối với nhận thức, giảng dạy và nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên và công nghệ; phân tích những vấn đề về vai trò của khoa học đối với đời sống xã hội.

## 7. Cấu trúc nội dung học phần:

### 7.1. Lý thuyết

	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiết</b>	<b>CĐR HP</b>
<b>Chương 1.</b>	<b>Khái luận về Triết học</b>	<b>15</b>	CO1; CO2
1.1.	Triết học là gì?	2	
1.1.1.	Triết học và đối tượng của nó	1	
1.1.2.	Các loại hình triết học cơ bản	1	
1.2.	Triết học phương Đông và triết học phương Tây	13	
1.2.1.	Triết học phương Đông	7	
1.2.2.	Tư tưởng triết học Việt Nam	3	
1.2.3.	Triết học phương Tây	3	
<b>Chương 2.</b>	<b>Triết học Mác-Lênin</b>	<b>15</b>	
2.1.	Sự ra đời của triết học Mác - Lênin	1	
2.2.	Hai nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật	3	
2.3.	Chủ nghĩa duy vật biện chứng	5	
2.4.	Chủ nghĩa duy vật lịch sử	5	
2.5.	Triết học Mác-Lênin trong giai đoạn hiện nay	1	
<b>Chương 3.</b>	<b>Mối quan hệ giữa triết học và các khoa học</b>	<b>5</b>	CO1, CO2, CO3, CO4,
3.1.	Mối quan hệ giữa khoa học với triết học	2	

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
3.2.	Vai trò thế giới quan và phương pháp luận của triết học đối với sự phát triển khoa học	3	CO5, CO6, CO7
<b>Chương 4.</b>	<b>Vai trò của khoa học và công nghệ trong sự phát triển xã hội</b>	<b>10</b>	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
4.1.	Ý thức khoa học	2	
4.2.	Khoa học công nghệ - động lực của sự phát triển xã hội	4	
4.3.	Khoa học công nghệ ở Việt Nam	4	

## 7.2. Thực hành: Không có

### 8. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình;
- Phương pháp vấn đáp;
- Phương pháp trực quan;
- Phương pháp dạy học nêu vấn đề;
- Phương pháp vận dụng tri thức liên môn;
- Phương pháp thảo luận.

### 9. Nhiệm vụ của người học:

Học viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo theo các chủ đề, câu hỏi và tham gia thảo luận trên giảng đường có sự hướng dẫn của giảng viên.
- Nghiên cứu viết 01 tiểu luận theo hướng dẫn của giảng viên.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

### 10. Đánh giá kết quả học tập của người học:

#### 10.1. Cách đánh giá

Học viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CDR HP
1	Điểm bài tiểu luận (thực hiện độc lập của mỗi học viên)	Học viên thực hiện tiểu luận dưới sự hướng dẫn của giảng viên	40%	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
2	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Tham dự đầy đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	60%	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7

#### 10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ

số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

### 11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1]. Giáo trình triết học Mác - Lênin : Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.- 495 tr.; 21 cm, 9786045765944.- 335.411/ Gi108	BMML.003048; ML.003050; MOL.091511; MOL.091512; MOL.091513
[2] Giáo trình triết học : (Dùng cho học viên cao học và nghiên cứu sinh không thuộc chuyên ngành triết học / Đoàn Quang Thọ chủ biên.- Hà Nội: Lý luận chính trị, 2008.- 556 tr.; 21 cm - Sách photo.- 335.411/ Th400	MON.064494
[3] Giáo trình triết học : (Dùng cho học viên cao học và nghiên cứu sinh không thuộc chuyên ngành triết học / Đoàn Quang Thọ chủ biên ...[et al.]- 335.411/ Th400	MOL.051376; MOL.051377 MOL.051378; MOL.076724 MON.029643
[4] Giáo trình triết học Mác - Lênin : Dành cho bậc đại học hệ chuyên lý luận chính trị.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.- 559 tr.; 21 cm, 9786045765937.- 335.411/ Gi108	BMML.003069; BMML.003071; BMML.003072; BMML.003074; BMML.003075; MOL.091499; MOL.091500; MOL.091501; MOL.091502

### 12. Hướng dẫn học viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của học viên
<b>1-5</b>	<b>Chương 1: Khái luận về Triết học</b>	<b>30</b>	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] từ trang 11 đến trang 47. + Tài liệu [2] từ trang 7 đến trang 156. + Tài liệu [3]
	1.1. Triết học là gì?	<b>4</b>		
	1.1.1. Triết học và đối tượng của nó	2		
	1.1.2. Các loại hình triết học cơ bản	2		
	1.2. Triết học phương Đông và triết học phương Tây	<b>26</b>		
	1.2.1. Triết học phương Đông	14		
	1.2.2. Tư tưởng triết học Việt Nam	6		
1.2.3. Triết học phương Tây	6			
<b>6-10</b>	<b>Chương 2: Triết học Mác-Lênin</b>	<b>30</b>	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] từ trang 47 đến trang 489
	2.1. Sự ra đời của triết học Mác - Lênin	2		
	2.2. Hai nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật	6		
	2.3. Chủ nghĩa duy vật biện chứng	10		
	2.4. Chủ nghĩa duy vật lịch sử	10		

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của học viên
	2.5. Triết học Mác-Lênin trong giai đoạn hiện nay	2		+ Tài liệu [2] từ trang 157 đến trang 554 + Tài liệu [3]
11-12	<b>Chương 3: Mối quan hệ giữa triết học và các khoa học</b>	<b>10</b>	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] + Tài liệu [2] + Tài liệu [3] + Tài liệu [4]
	3.1. Mối quan hệ giữa khoa học với triết học	4		
	3.2. Vai trò thế giới quan và phương pháp luận của triết học đối với sự phát triển khoa học	6		
13-15	<b>Chương 4: Vai trò của khoa học và công nghệ trong sự phát triển xã hội</b>	<b>20</b>	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] + Tài liệu [2] + Tài liệu [3] + Tài liệu [4]
	4.1. Ý thức khoa học	5		
	4.2. Khoa học công nghệ - động lực của sự phát triển xã hội	7		
	4.3. Khoa học công nghệ ở Việt Nam	8		

Cần Thơ, ngày 18 tháng 03 năm 2024


 HIỆU TRƯỞNG  
 TRƯỜNG KHOA  
 Lê Ngọc Triết

TRƯỞNG BỘ MÔN

  
 Nguyễn Thành Nhân